| T TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT**KHOA KẾ TOÁN KIỂM TOÁN**  |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| --- | --- |

## QUY ĐỊNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH CAO HỌC KẾ TOÁN

1. **Thông tin tổng quát**

| **Tên học phần tiếng Việt** | **Đề án tốt nghiệp** |
| --- | --- |
| **Tên học phần tiếng Anh** | **Graduation Thesis** |
| **Mã học phần** | MUU6002 |
| Thuộc khối kiến thức  | Kiến thức chuyên ngành

|  X Bắt buộc |  Tự chọn |
| --- | --- |

 |
| Trình độ  | Cao học |
| Ngành học | Kế toán |
| Khóa học | 2025 |
| Năm học | Thứ 2 |
| Học kỳ  | 4 |
| Số tín chỉ | 9 tín chỉLý thuyết (15 tiết/tín chỉ): 9 tín chỉ Thực hành, thí nghiệm, thảo luận (30 tiết/tín chỉ): 0Tự học, tự nghiên cứu (30 giờ/tín chỉ): 270 giờ |
| Môn học tiên quyết  | Không |
| Môn học trước | Không |
| Môn học sau | Không |
| Môn học song hành |  |
| Ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy | Tiếng Việt |
| Các giảng viên phụ trách giảng dạy | Các giảng viên tham gia giảng dạy chương trình đào tạo |
| Các giảng viên trợ giảng |  |

1. **Mục tiêu**

| **Mục tiêu****(COx) (1)** | **Mô tả mục tiêu****(2)** | **CĐR của môn học****(CLOx) (3)** | **TĐNL****(4)** |
| --- | --- | --- | --- |
| CO1 | Có khả năng phân tích và lựa chọn những vấn đề đang được quan tâm, chú ý trong thực tiễn có liên quan đến nghề nghiệp kế toán, kiểm toán để tiến hành nghiên cứu. | CLO1 | 5 |
| CO2 | Thực hiện lại các nghiên cứu đã có trước đó trong bối cảnh về thời gian, phạm vi và điều kiện nghiên cứu thay đổi. | CLO2 | 5 |
| CO3 | Thực hiện phương pháp và các công việc nghiên cứu thích hợp để đạt được mục tiêu nghiên cứu đã xác định. | CLO3 | 4 |
| CO4 | Thu thập dữ liệu và thực hiện các kiểm định phù hợp để đạt được kết quả nghiên cứu | CLO4 | 4 |
| CO5 | Năng lực tự nghiên cứu và khả năng tư duy nhằm góp phần gia tăng hiệu quả của các công việc kế toán, kiểm toán. | CLO5, CLO6 | 4 |

1. **Chuẩn đầu ra**

| **STT** | **Chuẩn đầu ra**  | **Đáp ứng CĐR CTĐT** | **Mức độ giảng dạy****(I, T, U hoặc I, R, M)** |
| --- | --- | --- | --- |
| CLO1 | Lựa chọn vấn đề nghiên cứu gắn với thực tiễn công tác kế toán, kiểm toán | A2 | M |
| CLO2 | Thiết kế và thực hiện công việc nghiên cứu hướng đến việc tìm ra các giải pháp mới có liên quan đến lĩnh vực kế toán. | A3 | M |
| CLO3 | Thực hiện các bước công việc nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực kế toán – kiểm toán. | B4 | R |
| CLO4 | Sử dụng tương đối thuần thục các công cụ phân tích dữ liệu để phục vụ cho công việc nghiên cứu trong lĩnh vực kế toán. | B6 | R |
| CLO5 | Xây dựng và hoàn thành kế hoạch học tập và nghiên cứu đúng hạn. | C8 | R |
| CLO6 | Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, góp phần vào sự phát triển của nghề nghiệp kế toán, kiểm toán | C9 | R |

1. **QUY ĐỊNH CHUNG VỀ ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP**
	1. **Đối tượng thực hiện**
* Tất cả học viên cao học của chương trình đào tạo thạc sĩ kế toán theo định hướng ứng dụng đều phải làm đề án tốt nghiệp (ĐATN) và bảo vệ trước hội đồng.
	1. **Thời gian thực hiện**
* Học kỳ 4 năm 2, trong vòng 4 tháng theo quy định của Phòng SĐH & KHCN.
	1. **Quy trình thực hiện**
* Khoa hướng dẫn và giải đáp chung về kế hoạch, quy định, cách viết đề cương ĐATN.
* Học viên viết đề cương và bảo vệ trước hội đồng chuyên môn của Khoa.
* Học viên sẽ trực tiếp làm việc cùng với giáo viên hướng dẫn (GVHD) sau khi nhận Quyết định phân công GVHD cùa nhà trường.
* Trong quá trình viết ĐATN, học viên phải tuân thủ đúng và đầy đủ các yêu cầu, quy định của GVHD về thời gian, số lần gặp gỡ, lịch trình và các nội dung làm việc có liên quan.
* Học viên hoàn tất ĐATN theo đúng về nội dung, hình thức quy định của nhà trường và bảo vệ trước Hội đồng.
1. **Quy định về bố cục, nội dung và hình thức của ĐATN**
	1. **Bố cục và nội dung**
		1. **Bố cục:**

Học viên phải chọn các chủ đề thực tế liên quan đến chuyên ngành chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán để viết ĐATN (học viên cũng có thể lựa chọn các vấn đề về nghiên cứu hành vi có gắn với nghề nghiệp kế toán, kiểm toán). ĐATN được trình bày với hình thức và nội dung theo trình tự như sau:

* Trang bìa ngoài
* Lời cam đoan
* Danh mục các từ viết tắt
* Danh mục các bảng biểu, hình vẽ, biểu đồ
* Nội dung của ĐATN (thường được kết cấu thành 5 chương):
* Chương Mở đầu
* Chương 1. Tổng quan nghiên cứu
* Chương 2. Cơ sở lý thuyết
* Chương 3. Phương pháp nghiên cứu
* Chương 4: Kết quả nghiên cứu và bàn luận
* Chương 5: Kết luận và bài học kinh nghiệm
* Danh mục tài liệu tham khảo
* Phụ lục
* Trang bìa sau
	+ 1. **Nội dung:**
* ***Chương mở đầu:*** Nêu tóm tắt lý do chọn đề tài, mục tiêu nghiên cứu/câu hỏi nghiên cứu, đối tượng, phạm vi nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, đóng góp của nghiên cứu và bố cục của ĐATN.

Trong chương này, học viên cần phân tích những vấn đề phát sinh trong thực tiễn có liên quan đến công tác kế toán, kiểm toán đang được quan tâm để thực hiện nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu chung (vấn đề cần giải quyết), mục tiêu nghiên cứu cụ thể (phân tách từ mục tiêu nghiên cứu chung), phạm vi nghiên cứu về không gian và thời gian, phương pháp nghiên cứu được sử dụng để giải quyết câu hỏi đề ra và kết cấu đề tài. Đóng góp của nghiên cứu về khía cạnh thực tiễn có liên quan đến công tác kế toán, kiểm toán.

* ***Chương 1.*** Tổng quan các nghiên cứu trước liên quan đến đề tài

Trong chương này, học viên trình bày tổng quan các nghiên cứu trước, có thể phân loại theo thời gian thực hiện nghiên cứu, hướng nghiên cứu về chủ đề tiếp cận, các dòng nghiên cứu chính, nghiên cứu trong nước và ngoài nước hoặc nghiên cứu tại các nước đang phát triển và phát triển. Từ đó, đánh giá các kết quả nghiên cứu đã đạt được trước đây tương ứng với cách trình bày tổng quan. Cuối cùng, học viên cần xác định mô hình nghiên cứu sẽ được nghiên cứu này kế thừa từ tổng quan các nghiên cứu trước và giải thích lý do kế thừa.

* ***Chương 2. Cở sở lý thuyết*:** trình bày các khái niệm nghiên cứu và lý thuyết nền

Trong chương này, học viên trình bày các khái niệm nghiên cứu chính của đề tài, cách tiếp cận khái niệm (nếu có), lý thuyết nền nhằm giải thích mối quan hệ giữa các khái niệm nghiên cứu.

* ***Chương 3. Phương pháp nghiên cứu:*** Nêu lựa chọn phương pháp nghiên cứu và cơ sở nguồn số liệu

Trong chương này, học viên trình bày thiết kế nghiên cứu phù hợp để giải quyết mục tiêu nghiên cứu. Cụ thể, bao gồm quy trình nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, cách thu thập, xử lý dữ liệu định tính và định lượng. Từ đó, học viên đưa ra mô hình nghiên cứu đề xuất từ các cơ sở lý thuyết đã nêu. Bên cạnh đó, các giả thuyết nghiên cứu và cách thức đo lường khái niệm nghiên cứu cũng được đề cập ở chương này.

* ***Chương 4. Kết quả nghiên cứu và bàn luận***: Sử dụng số liệu và phương pháp phân tích để đưa ra các kết quả (bảng, biểu đồ, kết quả các bước tính toán, chạy mô hình (nếu phân tích định lượng). Phân tích và bình luận kết quả đối chiếu với các nghiên cứu trước

Trong chương này, học viên hiện thực hóa cách bước đã nêu ở quy trình nghiên cứu ở chương 3 và đối chiếu kết quả từ phần mềm với các tiêu chuẩn kiểm định đã nêu. Tùy và cách thu thập để trình bày kết quả. Tuy nhiên, cần thể hiện và diễn đạt về đặc điểm mẫu thu thập được, các kết quả trích xuất từ xử lý dữ liệu và các kết quả thống kê (nếu có). Từ đó, xác nhận bác bỏ/chấp nhận giả thuyết nghiên cứu ở chương 3. Cuối cùng, học viên trình bày cách đối sánh kết quả nghiên cứu với các nghiên cứu trước đây cùng chủ đề nghiên cứu, biện giải kết quả nghiên cứu với lý thuyết nền tảng đã vận dụng ở chương 2.

* ***Chương 5. Kết luận và ứng dụng trong thực tiễn:*** Các kết quả hay khám phá từ các phân tích và dựa vào kết luận đưa ra các hàm ý chính sách hay giải pháp/kiến nghị….

Trong chương này, học viên trình bày kết luận chung của đề tài, kiến nghị đối với các bên liên quan của đề tài dựa trên kết quả nghiên cứu ở chương 4.

* 1. **Hình thức trình bày**
		1. **Soạn thảo văn bản:**

Sử dụng chữ Time New Roman cỡ 13; mật độ chữ bình thường, không được nén hoặc kéo dãn khoảng cách giữa các chữ; giãn dòng đặt ở chế độ 1,5 lines; lề trên 2,0 cm; lề dưới 2,0 cm; lề trái 3,0 cm; lề phải 2,0 cm. Số trang được đánh ở giữa, phía trên đầu mỗi trang giấy, Được tính là trang 1 khi bắt đầu vào nội dung chính (Mở đầu), còn các phần trước đó đánh số thứ tự theo i, ii, iii, … Nếu có bảng biểu, hình vẽ trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng là lề trái của trang, nhưng nên hạn chế trình bày theo cách này.

ĐATN được in trên **hai** mặt giấy trắng khổ A4 (210 x 297 mm) có khối lượng từ 30- 50 trang không kể phần mục lục, phụ lục, tài liệu tham khảo.

**Đánh số chương, tiêu đề:**

Không sử dụng hệ số La mã (I, II, III, …), không sử dụng hệ chữ cái (a,b,c,…hoặc A,B,C,….) để đánh số chương, tiêu đề của ĐATN. Phải sử dụng hệ số Ảrập (1,2,3, …) để đánh số chương, tiêu đề. Ví dụ trong trong chương 1 sẽ là 1.1 , 1.2,… ; cấp thấp hơn là 1.1.1 , 1.1.2,…, tối đa đánh số ở mức độ 3 cấp. Tiêu đề các mục chính phải viết chữ hoa. Tiêu đề các mục cấp thấp hơn viết chữ thường (phụ lục 2).

* + 1. **Bảng biểu, hình vẽ, đồ thị**

Việc đánh số bảng biểu, hình vẽ phải liên tục trong suốt toàn ĐATN. Mọi đồ thị, bảng biểu lấy từ các nguồn khác phải được trích dẫn đầy đủ, ví dụ “Nguồn: Bộ Tài chính, 2019”. Nguồn được trích dẫn phải được liệt kê chính xác trong danh mục Tài liệu tham khảo. Ðầu đề của bảng biểu ghi phía trên bảng, đầu đề của hình vẽ ghi phía dưới hình.

Các hình vẽ phải được vẽ sạch sẽ bằng mực đen để có thể sao chụp lại; có đánh số và ghi đầy đủ đầu đề; cỡ chữ phải bằng cỡ chữ sử dụng trong ĐATN. Khi đề cập đến các bảng biểu và hình vẽ phải nêu rõ số của hình và bảng biểu đó, ví dụ “... được nêu trong Bảng 2” hoặc “(xem Hình 3)” mà không được viết “... được nêu trong bảng dưới đây”.

* + 1. **Viết tắt**

Chỉ viết tắt những từ,cụm từ hoặc thuật ngữ được sử dụng nhiều lần. Nếu cần viết tắt những từ, thuật ngữ, tên các cơ quan, tổ chức... thì được viết tắt sau lần viết thứ nhất có kèm theo chữ viết tắt trong ngoặc đơn. Nếu ĐATN có nhiều chữ viết tắt thì phải có bảng danh mục các chữ viết tắt diễn giải các từ viết tắt để đọc giả dễ dàng hiểu được ý của người viết (xếp theo thứ tự ABC) ở phần đầu ĐATN.

* + 1. **Tài liệu tham khảo và cách trích dẫn (theo chuẩn APA)**

**Tài liệu tham khảo xếp theo thứ tự ABC họ tên tác giả luận án theo thông lệ của từng nước.**

* Tác giả là người nước ngoài: xếp thứ tự ABC theo họ.
* Tác giả là người Việt Nam: xếp thứ tự ABC theo tên, không đảo tên lên trước họ
* Tài liệu không có ghi tên tác giả: xếp thứ tự ABC từ đầu của tên cơ quan ban hành báo cáo/ấn phẩm. Ví dụ: Tổng cục thống kê, xếp vào vần T; Bộ GD và ĐT, xếp vào vần B.
* Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải giữ nguyên văn, không phiên âm, không dịch. Đối với những tài liệu bằng ngôn ngữ còn ít người biết có thể thêm phần dịch tiếng việt đi kèm theo mỗi tài liệu.

**Tài liệu tham khảo là sách, luận án, báo cáo phải gi đầy đủ các thông tin sau:**

* Tên các tác giả hoặc cơ quan ban hành (không có dấu ngăn cách) (năm xuất bản), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)
* Tên sách, luận án hoặc báo cáo (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
* Nhà xuất bản, (dấu phẩy cuối tên nhà xuất bản)
* Nơi xuất bản. (dấu chấm kết thúc tài liệu tham khảo) (phụ lục, tài liệu số 2,3,4,6)

**Tài liệu tham khảo là báo trong tạp chí. Bài trong 1 cuốn sách phải ghi đầy đủ các thông tin:**

* Tên các tác giả (không có dấu ngăn cách)
* (năm công bố), (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn)
* “tên bài báo”, (đặt trong ngoặc kép, không in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
* *Tên tạp chí hoặc tên sách*, (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên)
* Tập (không có dấu ngăn cách)
* (số), (đặt trong ngoặc đơn, dấy phẩy sau ngoặc đơn)
* Các số trang, (gạch ngang giữa hai chữ số, dấu chấm kết thúc) (phụ lục, tài liệu số 2,3,4,6)
1. **Phụ trách môn học**
* Khoa: Kế toán – Kiểm toán
* Bộ môn: Kế toán
* Địa chỉ và email liên hệ: khoaktkt@uel.edu.vn
1. **Đề cương được cập nhật và biên soạn ngày:** 3/3/2025
2. **Đề cương được thẩm định và thông qua ngày:** 15/6/2025

 TP. Hồ Chí Minh, ngày…tháng…năm

| **GV LẬP ĐỀ CƯƠNG** | **TRƯỞNG BỘ MÔN** | **TRƯỞNG KHOA** |
| --- | --- | --- |
| **PGS.TS Phạm Quốc Thuần** | **PGS.TS Phạm Quốc Thuần** | **TS Hồ Xuân Thủy** |